

Số: 491/2024/QĐST-DS

Bình Chánh, ngày 23 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 670/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 11 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S.

Trụ sở: Số 266- 268, đường N, phường Võ T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Quang D; địa chỉ: Số 177-179-181, đường Nguyễn T, phường Phạm N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 25/9/2023)

Bị đơn: Bà Châu Kim T.

Địa chỉ: Số 85 đường số A, khu dân cư A, xã Phong P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Cang M.

Địa chỉ: Số 85 đường số A, khu dân cư A, xã Phong P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Châu Kim T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S tổng số nợ phát sinh theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 26/12/2019 tạm tính đến hết ngày 15/7/2024 là 121.182.765đ (một trăm hai mươi một triệu một trăm tám mươi hai nghìn bảy trăm sáu mươi lăm đồng) bao gồm: Nợ gốc là 48.080.666đ (bốn mươi tám triệu không trăm tám mươi nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng), nợ lãi là 73.102.099đ (bảy mươi ba triệu một trăm lẻ hai nghìn không trăm chín mươi chín đồng) theo phương thức và thời gian như sau:

- Đợt 1, bà Châu Kim T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) vào ngày 30/8/2024;

- Đợt 2, bà Châu Kim T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) vào ngày 30/9/2024;

- Đợt 3, bà Châu Kim T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) vào ngày 30/10/2024;

- Đợt 4, bà Châu Kim T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) vào ngày 30/11/2024;

- Đợt 5, bà Châu Kim T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền 81.182.765đ (tám mươi một triệu một trăm tám mươi hai nghìn bảy trăm sáu mươi lăm đồng) vào ngày 15/12/2024.

2.2. Kể từ ngày 16/7/2024 cho đến khi thi hành án xong, bà Châu Kim T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 26/12/2019 và bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Châu Kim T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.029.570đ (ba triệu không trăm hai mươi chín nghìn năm trăm bảy mươi đồng).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp 2.586.744đ (hai triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn bảy trăm bốn mươi bốn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0020721 ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Nguyễn Thanh Thuỳ